

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25/9/2021

Về việc: “*Tranh chấp hôn nhân
và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH B
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tuyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Bá Thành.

Bà Vũ Thị Lan Anh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Th - tỉnh B tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 195/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 01A/2021/TB-TA ngày 10/5/2021, Thông báo về việc tiếp tục mở lại phiên tòa số: 11/2021/TB-TA ngày 09/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa số: 15/2021/TB-TA ngày 17/9/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thương H, sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Th - xã A - huyện Th - tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T - phường M - thị xã K - tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Th - xã A - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của chị Đỗ Thị Thương H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về quan hệ hôn nhân : Chị Đỗ Thị Thương H với anh Nguyễn Văn Ph quen biết, tìm hiểu và yêu thương nhau là hoàn toàn tự nguyện. Được sự nhất trí của hai bên gia đình chị H với anh Ph đã tổ chức hôn lễ theo phong tục của địa phương và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã A - huyện Th - tỉnh B vào ngày 20/6/2013. Sau khi kết hôn chị H về nhà anh Ph ở thôn Th - xã A - huyện Th - tỉnh B làm dâu và làm ăn sinh sống ngay. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 05 năm thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn, sinh hoạt hàng ngày cũng như trong cách nuôi dạy các con chung nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị H đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ với anh Ph từ tháng 8/2018 cho đến nay. Nay, chị H xác định đã sống ly thân với anh Ph từ lâu nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và anh Ph không thể về đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Thương H xác định trong thời gian chung sống giữa chị Huyền với anh Nguyễn Văn Ph có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Minh Kh, sinh ngày 24/8/2013 và cháu Nguyễn Văn Nhật D, sinh ngày 22/01/2016. Hiện nay, cháu D đang ở cùng với chị H, còn cháu Kh đang ở cùng với anh Ph. Ly hôn, chị H có nguyện vọng tiếp tục được trực tiếp nhận nuôi con chung là cháu D, còn cháu Kh chị H đề nghị Tòa án tiếp tục giao cho anh Ph trực tiếp nhận nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống: Chị Đỗ Thị Thương H xác nhận không có vướng mắc gì về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp, công sức đóng góp trong thời gian chung sống với anh Ph, chị H và anh Ph không vay mượn của ai và không cho ai vay mượn gì nên chị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng do anh Nguyễn Văn Ph mặc dù trực tiếp nhận các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án để làm việc nên Tòa án đã tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh Ph và lập biên bản không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thương H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph và xin được trực tiếp nhận nuôi con

chung là cháu Nguyễn Văn Nhật D, còn con chung là cháu Nguyễn Văn Minh Kh chị H đề nghị Tòa án giao cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Do anh Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với anh Ph.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng của Thẩm phán cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Đỗ Thị Thương H thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn anh Nguyễn Văn Ph đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ vợ chồng : Chị Đỗ Thị Thương H được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Nhật D cho chị Đỗ Thị Thương H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Minh Kh cho anh Nguyễn Văn Ph được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn do chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí : Chị Đỗ Thị Thương H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng : Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh Nguyễn Văn Ph, nhưng anh Ph vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Ph theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thương H kết hôn với anh Nguyễn Văn Ph vào ngày 20/6/2013. Trước khi kết hôn chị H và anh Ph có được tự do tìm hiểu và làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã A - huyện Th - tỉnh B. Việc kết hôn đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị H và anh Ph là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thương H đối với anh Nguyễn Văn Ph, Hội đồng xét xử thấy rằng : Cuộc sống vợ chồng giữa chị H với anh Ph đã xảy ra mâu thuẫn từ khoảng đầu năm 2018 mà nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn và sinh hoạt hàng ngày cũng như trong cách nuôi dạy con chung nên vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau, không còn quan tâm đến nhau. Từ tháng 8/2018 đến nay, chị H đã về sinh sống tại thôn T - phường M - thị xã K - tỉnh H và vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ nên tình cảm vợ chồng không còn . Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng đối với anh Ph nhưng anh Ph từ chối làm việc với Tòa án. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa chị H với anh Ph không đạt được nên căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Thương H với anh Nguyễn Văn Ph có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Minh Kh, sinh ngày 24/8/2013 và cháu Nguyễn Văn Nhật D, sinh ngày 22/01/2016. Quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nhận nuôi con chung là cháu D và đề nghị Tòa án tiếp tục giao con chung là cháu Kh cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay cháu D đang sinh sống cùng chị H được chị H chăm sóc phát triển khỏe mạnh bình thường nên cần tiếp tục giao con chung là cháu D cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Còn cháu Kh đang sinh sống cùng anh Ph nên cần tiếp tục giao con chung là cháu Kh cho anh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống: Chị Đỗ Thị Thương H xác định giữa chị với anh Nguyễn Văn Ph không có vướng mắc gì nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng không đề cập xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Thương H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình ; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thương H được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Nhật D, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Đỗ Thị Thương H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Minh Kh, sinh ngày 24/8/2013 cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn chị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Ph và chị Đỗ Thị Thương H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Thương H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0003605 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th - tỉnh B.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bá Thành

Vũ Thị Lan Anh

Bùi Văn Tuyên

